

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST

Ngày 29/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- TH phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hà - Trưởng Ban tuyên giáo, tổ chức, chính sách, luật pháp Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Bình;

Bà Hoàng Thị Thu Hiền - Nguyên Phó Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến TH - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quang M, sinh năm 1999;

Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn D, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn C và bà Phạm Thị H. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến ngày 07/9/2022 chuyển tạm giam đến nay, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đức H, sinh ngày 20/02/2005;

Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con bà Trần Thị H (không rõ lai lịch bố đẻ). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến nay, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quang M:* Luật sư Đinh Thị Nguyên và Luật sư Phạm Ngọc Thanh - Công ty Luật TNHH Quốc Tế H Thái và đồng nghiệp, Chi nhánh Bắc Giang (Luật sư Nguyên có mặt, Luật sư Thanh vắng mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức H:* Ông Vũ Ngọc Trinh – Trợ giúp

viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. (có mặt)

* *Bị hại*: Anh Trần Văn TH, sinh năm 2001; trú tại thôn Đồng Công, xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

* *Người làm chứng*:

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn An Bài, xã Liên Hoa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (có mặt);

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1979, trú tại thôn Lộ Vị, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (có mặt);

- Anh Nguyễn Như C, sinh năm 1995, trú tại thôn Lộ Vị, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Nam D, sinh năm 1990, trú tại thôn Hoàng Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Đinh TH Đ, sinh năm 2003, trú tại thôn Cộng Hoà, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Duy N, sinh năm 2003, trú tại thôn Hoàng Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Vũ Xuân Đ, sinh năm 2004, trú tại thôn Quốc Đông, xã Phong Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Đỗ Văn Trường, sinh ngày 15/10/2006, trú tại thôn Tân Lập, xã Hoa Lư, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Chị Hà Thị H, sinh ngày 19/10/2003, trú tại thôn Tam Ry, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

- Anh Lê Thanh B, sinh ngày 20/6/2004, trú tại thôn Nam Song, xã Song An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang M làm công việc quản lý 01 nhóm nhân viên phục vụ tại các quán karaoke trên địa bàn huyện Đông Hưng, trong đó có quán karaoke Đức Hiếu ở thôn Lộ Vị, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. M lập nhóm Chat có tên “Động bàn to” trên ứng dụng Messenger của mạng xã hội facebook để trao đổi công việc với các nhân viên (nhóm có khoảng 10 TH viên). Trần Văn TH là nhân viên làm việc trong một nhóm quản lý nhân viên phục vụ quán hát khác trên địa bàn huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình do Nguyễn Như Chiêu làm chủ.

Khoảng 22 giờ ngày 19/8/2022, M đến quán karaoke Đức Hiếu do chị Đỗ Thị Lan làm chủ để kiểm tra nhân viên của mình thì gặp Trần Văn TH đi cùng Nguyễn Như Chiêu cùng 02 nhân viên nữ đến quán để hát. Khi đến quán Chiêu cùng 02 nhân

viên lên phòng 302, còn TH ở dưới nói chuyện cùng chị Lan, khoảng 10 phút sau M đi đến quán, TH gọi M vào gian bếp tầng 1 nói chuyện liên quan đến việc phân chia địa bàn làm ăn và nhân viên giữa hai bên. Thấy TH có biểu hiện say rượu, thái độ hung hăng, M biết sẽ xảy ra chuyện xô xát có thể dẫn đến đánh nhau, M không đem theo hung khí và cần người trợ giúp nên nhắn tin lên nhóm Chat có tên “Động bàn to” với nội dung “nhà còn thằng nào không cầm đồ lên quán”. Sau đó TH và M xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. TH đã cầm 01 chiếc cốc thủy tinh loại có quai để trên mặt bàn ném về phía M nhưng không trúng, cốc đập vào tường rơi vỡ. M và TH lao vào đánh nhau chân tay thì được anh Chiêu (anh Chiêu sau khi lên phòng 302 cùng 2 nhân viên thì đi xuống chỗ TH) và anh Đình TH Đạt can ngăn. Quá trình can ngăn do thấy TH hung hăng, anh Đạt lôi giữ, can ngăn TH không được nên đã dùng tay đâm vào vùng đầu của TH 02 nhát để TH bớt hung hăng nhưng không để lại thương tích. Mọi người can ngăn đẩy M ra phía ngoài cửa quán, anh Chiêu giữ TH lại. Khi ra phía ngoài cửa quán, M đã quay lại và nói với TH “mày không ra được khỏi đây đâu” thì TH chạy lại phía bàn bếp lấy được 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả đuổi theo M, M chạy sang cửa quán karaoke Luxury đối diện với quán karaoke Đức Hiếu, anh Chiêu và một số người chạy đuổi theo TH. Sau khi M nhắn tin lên nhóm chat “Động bàn to” thì Trần Đức H là người chờ nhân viên nữ cho M (đang ở tại phòng trọ cách quán karaoke Đức Hiếu khoảng 400 mét) đọc được tin nhắn, đoán M đã xảy ra xô xát với ai đó, cần người trợ giúp nên H đã lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại (loại kiếm mũi nhọn, một mặt có lưỡi, chiều dài 79,5cm phần lưỡi kiếm dài 54,5cm, bản rộng nhất 3,5cm, chuôi kiếm bọc gỗ sơn màu đen và kim loại màu vàng dài 25cm) có sẵn ở góc phòng trọ điều khiển xe máy đi đến quán hát, mục đích để trợ giúp cho M. Đến nơi, H thấy M đang chạy vào khu vực trong ngõ quán karaoke Luxury, H dừng xe cầm kiếm đi nhanh vào trong ngõ theo M thì gặp M quay ra, M giật kiếm từ tay H rồi chạy về phía TH, TH và M lao vào đánh nhau thì được anh Nguyễn Nam Duy (là khách đến hát ở quán karaoke Đức Hiếu) chạy lại đứng giữa 2 người, chéch về bên phải theo hướng nhìn của M đẩy M ra để can ngăn. Lúc này anh TH và M đứng cách nhau khoảng 01 mét, M cầm kiếm bằng tay phải do kiếm lên cao qua đầu, chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần trán và đầu phía trước làm anh TH bị thương ngồi gục ngay tại chỗ, thấy TH ôm đầu M không đánh nữa mà cầm kiếm quay lại quán karaoke Đức Hiếu để tìm điện thoại thì bị chị Lan giằng kiếm đưa cho người khác. Sau khi bị M lấy kiếm, H chạy vào trong khu vực bàn uống nước của quán karaoke Luxury cầm 01 chiếc ghế nhựa đơn màu đỏ, cao khoảng 50cm chạy ra mục đích cùng M đánh người đuổi M lúc trước. Khi H chạy ra đến cửa quán karaoke Luxury thì thấy anh TH ngồi gục ngoài đường, cách H khoảng 10 mét đang dùng 2 tay ôm đầu bị chảy máu, biết anh TH đã bị thương nên H không đánh anh TH nữa, anh Chiêu lấy áo băng vết thương cho TH cùng mọi người đưa

đi cấp cứu. TH được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng, sau chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình rồi chuyển đến bệnh viện Việt Đức - Hà Nội để cấp cứu và điều trị từ ngày 19/8/2022 đến ngày 25/8/2022. Sau khi chém anh TH, ngay trong đêm M xóa nhóm chat “Động bàn to”, nội dung tin nhắn và bỏ trốn lên Hà Nội, đến ngày 29/8/2022 về đầu thú tại Cơ quan Công an huyện Đông Hưng.

Bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS(SH) ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận (giám định dấu vết trên thanh kiếm): Trên mẫu vật gửi giám định có dấu vết máu người.

Bản kết luận giám định số 6013/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Trên thanh kiếm gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Trần Văn TH.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 332/22/TgT ngày 31/8/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Bình và Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 357/22/TgT ngày 27/9/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Bình, kết luận: Tồn thương do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da, vỡ xương sọ trán trái, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện. Hiện tại: Thi thoảng còn đau đầu; ổ khuyết sọ trán trái d ~18x42mm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 42%.

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên và nhận thức rõ khi dùng dao chém vào vùng đầu có thể nguy hiểm đến tính mạng của anh TH.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTB ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H có lý lịch và hành vi nêu trên về tội Giết người, theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H khai nhận toàn bộ hành vi Giết người của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H phạm tội Giết người;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quang M mức án từ 09 đến 10 năm tù;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 57; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 102 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức H mức án từ 04 đến 05 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo M và

bị hại

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại (loại kiếm mũi nhọn; một mặt lưỡi) tổng chiều dài 79,5cm, lưỡi kiếm dài 54,5cm, bản rộng nhất 3,5cm, chuôi kiếm bọc gỗ sơn màu đen và kim loại màu vàng dài 25cm.

Về án phí, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo M trình bày: Về tội danh không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá về vụ việc xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo M và anh TH nên khi bị anh TH cầm dao đuổi đánh nên bị cáo gây thương tích cho anh TH, do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo M được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội do tinh thần bị kích động M do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo M được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo H nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các bị cáo nhất trí với ý kiến của những người bào chữa, không bổ sung gì.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với các bị cáo và tiến hành các thủ tục tố tụng khác trong vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Tại phiên tòa bị hại và một số người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời khai của các bị cáo, bị hại và những người làm chứng; Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản xác định hiện trường; sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; Biên bản giao nhận, niêm phong tài liệu, đồ vật; Bản ảnh vật chứng; Biên bản tiếp nhận người phạm tội là Bùi Quang M ra đầu thú; Giấy chứng nhận thương tích ban đầu của bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng ngày 16/10/2022; Giấy chứng nhận thương tích ban đầu của bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình ngày

28/8/2022; Trích sao bệnh án của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội; Bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS(SH) ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 6013/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 332/22/TgT ngày 31/8/2022 và Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 357/22/TgT ngày 27/9/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Bình; Căn cứ vào diễn biến khách quan hành vi của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 19/8/2022, tại quán karaoke Đức Hiếu ở thôn Lộ Vị, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, do mâu thuẫn trong lúc nói chuyện giữa Bùi Quang M và Trần Văn TH, hai bên đã xảy ra xô xát đánh nhau, TH dùng dao nhọn loại dao gọt hoa quả đuôi theo đánh M, M nhả cho Trần Đức H mang 01 thanh kiếm bằng kim loại tổng chiều dài 79,5cm để trợ giúp và đánh nhau với TH. Trong lúc hai bên lao vào đánh nhau M đã dùng kiếm chém M 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vùng đầu và trán của TH, làm TH bị thương rách da, tổ chức dưới da, vỡ xương sọ trán trái, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện, mổ cấp cứu kịp thời nên không ảnh hưởng đến tính mạng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 42%. Mặc dù bị cáo khai nhận không chủ động chém vào vị trí nào của anh TH nhưng bị cáo nhận thức được việc dùng kiếm chém vào phần đầu (là vùng trọng yếu của cơ thể) của anh TH có thể ảnh hưởng đến tính mạng của anh TH nhưng bị cáo M vẫn thực hiện. Bị cáo Trần Đức H khi nhận tin nhả của M đã cầm hung khí trợ giúp cho M đánh nhau, H nhận thức rõ việc mang kiếm đến để cùng M đánh nhau là có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng do nể nang nên vẫn làm.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Giết người”* được quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- a) Giết 02 người trở lên;*
- b) Giết người dưới 16 tuổi;*
- c) Giết phụ nữ mà biết là có thai;*
- d) Giết người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân;*
- đ) Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình*
- e) Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất*

ngghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt ngghiêm trọng;

g) Để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác;

h) Để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân

i) Thực hiện tội phạm một cách man rợ;

k) Bằng cách lợi dụng nghề nghiệp;

l) Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người;

m) Thuê giết người hoặc giết người thuê;

n) Có tính chất côn đồ;

o) Có tổ chức;

p) Tái phạm nguy hiểm;

g) Vì động cơ đê hèn.

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.”

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng chống, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2.3] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, tuy nhiên vai trò của các bị cáo có khác nhau, trong đó bị cáo M là người nhấn tin cho đồng phạm mang hung khí tới và người trực tiếp thực hiện hành vi chém vào đầu của bị hại, do đó bị cáo M giữ vai trò chính và phải chịu mức án cao nhất, bị cáo H phạm tội với vai trò giúp sức và khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được hưởng mức án thấp hơn bị cáo M. Xét thấy, hành vi của các bị cáo thể hiện việc coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân, do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng chống, phòng ngừa tội phạm nói chung. Đối với bị cáo H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định tại các Điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn mức áp dụng đối với trường hợp người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng để bị cáo thấy được sự khoan H của pháp luật, giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về trở TH công dân có ích cho xã hội.

[2.4]Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của

các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo M sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại có lỗi một phần và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ phạm tội do tinh thần bị kích động M do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy mặc dù bị cáo M bị anh TH đuổi đánh nhưng sau khi được can ngăn, bị cáo không bị thương tích gì và bị cáo M đã thoát được khỏi sự truy đuổi của anh TH nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định đây là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội và là căn cứ xác định tình tiết định khung khi điều tra, truy tố bị cáo M theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy hành vi của bị cáo M thể hiện sự manh động, liều lĩnh và có dự liệu từ trước khi nhẫn tin cho đồng phạm mang hung khí tới, thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo M.

Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị hại không chết do khách quan nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại Điều 57, 102 Bộ luật hình sự

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo M đã tác động đến gia đình để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Ngày 28/11/2022, ông Bùi Văn Cường (là bố đẻ của bị cáo M) đã trực tiếp bồi thường cho Trần Văn TH tổng số tiền là 115.000.000 đồng. Bị cáo M không yêu cầu bị cáo H phải liên đới thanh toán cho mình số tiền bị cáo M đã tác động tới gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo M và bị hại.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 thanh kiếm bằng kim loại (loại kiếm mũi nhọn; một mặt lưỡi) tổng chiều dài 79,5cm, lưỡi kiếm dài 54,5cm, bản rộng nhất 3,5cm, chuôi kiếm bọc gỗ sơn màu đen và kim loại màu vàng dài 25cm là công cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[2.6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc chiếc kiếm: Quá trình điều tra xác định khi H và M đến thuê phòng trọ chiếc kiếm đã có ở đó, không biết của ai, khi M nhận tin mang đồ đến thì H lấy chiếc kiếm mang lên đưa cho M nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng cốc, dao và đánh nhau bằng chân tay giữa anh Trần Văn TH; anh Đinh TH Đạt và bị cáo Bùi Quang M trong gian bếp quán karaoke của chị Đỗ Thị Lan: Quá trình điều tra xác định, các anh TH, Đạt và M không bị thương tích, không ai có yêu cầu đề nghị, do đó không có căn cứ để xử lý đối với hành vi này là phù hợp.

- Đối với hành vi tàng trữ kiếm và sử dụng dao, cốc đánh nhau gây mất trật tự trị an, Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã có Văn bản số 200/CSĐT(VPCQCSĐT) ngày 17/02/2023 gửi Công an huyện Đông Hưng kèm theo tài liệu liên quan đề nghị xem xét xử lý hành chính đối với TH, Đạt, H và M theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 con dao gọt hoa quả anh TH đã sử dụng trong lúc xô xát đánh nhau với M (cốc đã bị vỡ; dao không rõ rơi mất ở đâu, không truy tìm được) là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Lan. Chị Lan xác định tài sản có giá trị nhỏ, chị không yêu cầu anh TH phải có trách nhiệm bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 57 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang M mức án 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/8/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 57; Điều 90, Điều 91; Điều 101 và Điều 102 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức H mức án 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 22/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo M bồi thường số tiền 115.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Bị cáo M không yêu cầu bị cáo H phải liên đới thanh toán cho mình số tiền đã

bồi thường cho người bị hại.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại (loại kiếm mũi nhọn; một mặt lưỡi) tổng chiều dài 79,5cm, lưỡi kiếm dài 54,5cm, bản rộng nhất 3,5cm, chuôi kiếm bọc gỗ sơn màu đen và kim loại màu vàng dài 25cm.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình ngày 14/3/2023)

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Bùi Quang M và Trần Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/6/2023. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Luân

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân